|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn kiểm tra: Ngữ văn 6** |

**I. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA:**

- Hình thức: Bài kiểm tra gồm 2 phần. Phần Đọc- hiểu 60%, Viết 40%

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút

**II. MA TRẬN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng số câu** | | | **4** | 1\* | **4** | 1\* | **0** | **03\*** | **0** | 1\* | **10** |
| **Tổng điểm** | | | **1** | **1** | **1** | **2** | **0** | **4** | **0** | **1** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **30%** | | **40%** | | **10%** | | **100** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong hướng dẫn chấm.

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Đọc hiểu | Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  - Nhận biết kiểu văn bản, phương thức biểu đạt  - Nhận biết chi tiết trong văn bản  - Xác định biện pháp tu từ  **Thông hiểu:**  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản.  - Tìm nội dung, xác định chủ đề văn bản.  - Lí giải nội dung thông tin trong văn bản  - Tìm và biết cách tổng hợp, xác định từ loại  **Vận dụng:**  - Tìm và phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ.  - Đánh giá được giá trị của thông tin trong văn bản, liên hệ bài học cho bản thân | 4TN | 4TN | 2TL | 1TL |
|  |  | Trình bày ý kiến về một sự việc, hiện tượng (vấn đề) xã hội mà em quan tâm. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  - Viết được bài văn trình bày ý kiến về một sự việc, hiện tượng (vấn đề) mà mình quan tâm  - Nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | | | **4TN** | **4TN** | **2TL** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | **30** | **40** | **10** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong hướng dẫn chấm.

**IV.** **ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn kiểm tra: Ngữ văn 6**  **(Đề kiểm tra gồm: 2 trang)**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**Họ và tên:………………………………………………………… Lớp: …………**

**A. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**I. Trắc nghiệm (2.0 điểm)**

***Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bằng cách viết vào giấy thi chữ cái trước đáp án đúng:***

*Nước là một nhà du hành vĩ đại không ngừng thay đổi hình dạng. Nó rời khỏi biển ở thể lỏng rồi lại xuất hiện trong không khí ở thể khí, sau đó rơi xuống dưới dạng băng trên các ngọn núi. Tại đó, cuộc du hành của nước tiếp tục, nó trở lại thể lỏng, chảy trong các dòng sông lớn nhỏ, rồi lại đổ ra biển, điểm xuất phát ban đầu. Trong suốt vòng tuần hoàn này, nước đều có ích cho các sinh thể. Nước là thành phần cơ bản tạo nên các loài thực vật và động vật, trong đó có con người chúng ta, và chúng ta không thể sống thiếu nước. Chúng ta sử dụng nước từng giây từng phút, để uống, tưới tiêu, sản xuất điện,... Nước thật quý giá!*

*(Nhiều tác giả, Bách khoa thư thế hệ mới, NXB Dân trí, Hà Nội, 2017, tr. 28)*

**Câu 1:** Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

A. Nghị luận B. Thông tin C. Tự sự D. Biểu cảm

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản là gì?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Thuyết minh

**Câu 3:** Đoạn trích cho biết nước tồn tại trong không khí ở thể nào?

A. Thể rắn B. Thể khí C. Thể lỏng D. Thể mềm

**Câu 4**: Câu văn “*Chúng ta sử dụng nước từng giây từng phút, để uống, tưới tiêu, sản xuất điện,...”* sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Nhân hóa C. Liệt kê D. Ẩn dụ

**Câu 5**: Trong cuộc hành trình của mình nước trải qua lần lượt những thể nào?

A. Thể lỏng, thể băng, thể lỏng, thể khí

B. Thể khí, thể lỏng, thể băng, thể lỏng

C. Thể lỏng, thể khí, thể băng, thể lỏng

D. Thể băng, thể lỏng, thể khí, thể lỏng

**Câu 6:** Câu văn “*Chúng ta sử dụng nước từng giây từng phút, để uống, tưới tiêu, sản xuất điện,...”* có mấy động từ?

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 7**: Tại sao nước lại được ví với “*một nhà du hành vĩ đại*”?

A. Nó có rất nhiều trên hành tinh của chúng ta, biết di chuyển liên tục.

B. Nó biết di chuyển đến nhiều nơi trên trái đất, rất cần thiết cho sự sống.

C. Nó chiếm tỉ lệ rất lớn ở trong cấu tạo mọi loài, biết di chuyển liên tục.

D. Nó hành trình không ngừng nghỉ, chuyển hóa nhiều dạng, rất quý giá.

**Câu 8.** Chủ đề của đoạn trích là gì?

A. Nói về hành trình và tầm quan trọng của nước

A. Nói về sự di chuyển của nước trên trái đất

B. Nói về sự đa dạng của nước trên trái đất

C. Nói về các dạng tồn tại khác nhau của nước.

**II. Tự luận (4.0 điểm)**

**Câu 9:** Tìm và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu: *Nước là một nhà du hành vĩ đại không ngừng thay đổi hình dạng.*

**Câu 10:** Nước thật quý giá! Tuy nhiên, hiện nay nguồn nước sạch xung quanh chúng ta đang bị ô nhiễm nặng nề do nhiều nguyên nhân khác nhau. Theo em, là học sinh chúng ta cần phải làm gì để bảo vệ nguồn nước sạch?

**B. PHẦN VIẾT (4 điểm):**

Xã hội phát triển, con người phải đối mặt với rất nhiều vấn đề trong đời sống như: Môi trường, rác thải, bạo lực, ... Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy viết một bài văn nghị luận trình bày ý kiến về một sự việc, hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm.

**-------------------------------------Hết--------------------------------**

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,25 |
| **2** | C | 0,25 |
| **3** | B | 0,25 |
| **4** | C | 0,25 |
| **5** | C | 0,25 |
| **6** | D | 0,25 |
| **7** | D | 0,25 |
| **8** | A | 0,25 |
|  | **9** | - Biện pháp tu từ so sánh “*Nước là một nhà du hành vĩ đại”*  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh, giúp người đọc người nghe hình dung rõ hơn hành trình chuyển hóa không ngừng nghỉ của nước  + Làm cho câu văn thêm sinh động, hấp dẫn người đọc, người nghe  + Qua đó, ta thấy được thái độ trân trọng, yêu quý của tác giả đối với nước. | 0.5  1.5 |
|  | **10** | Đây là câu hỏi mởHS có thể đưa ra hành động của bản thân như:  - Bảo vệ nguồn nước sạch  - Không sử dụng lãng phí nước  - Giữ sạch nguồn nước  - Kêu gọi mọi người cùng hành động  - Xử lý để tái sử dụng nguồn nước  - Tuyên truyền để mọi người có ý thức giữ gìn và bảo vệ nguồn nước sạch. | 2.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.*  Cấu trúc 3 phần, lập luận chặt chẽ, luận điểm, luận cứ rõ ràng, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả. | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề* | 0,25 |
|  | **Dàn ý bài văn nghị luận về một vấn đề em quan tâm**  **I. Mở bài**  - Giới thiệu vấn đề nghị luận “vấn đề em quan tâm”  **II. Thân bài**  1. Giải thích  2. Thực trạng, biểu hiện  3. Dẫn chứng  4. Bàn luận - mở rộng  4. Bài học  **III. Kết bài**  Khẳng định lại vấn đề, liên hệ bản thân | 2,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, vấn đề nghị luận, sáng tạo, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn.* | 0,75 |